

THÔNG BÁO

Kết quả thi trắc nghiệm của công chức thuộc Phòng Tư pháp và công chức Tư pháp - Hộ tịch các xã/phường/thị trấn trên địa bàn tỉnh Lai Châu năm 2019

STT	Số báo danh	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Điểm chấm thử nhất	Điểm chấm thử hai	Tổng điểm	Ghi chú
I. HUYỆN THAN UYÊN							
1	01	Tùng Thị Thịnh	UBND thị trấn	85	85	85	
2	02	Quảng Thị Thơm	UBND xã Mường Cang	75	75	75	
3	03	Lò Văn Chực	UBND xã Pha Mu	80	80	80	
4	05	Tùng Văn Vân	UBND xã Mường Mít	82,5	82,5	82,5	
5	06	Giàng A Lùng	UBND xã Mường Than	62,5	62,5	62,5	
6	07	Giàng A Sùng	UBND xã Khoen On	72,5	72,5	72,5	
7	08	Hà Văn Dánh	UBND xã Ta Gia	82,5	82,5	82,5	
8	09	Chào Ông Nhi	UBND xã Phúc Than	85	85	85	
9	10	Lò Thị Thiện	UBND xã Hua Nà	77,5	77,5	77,5	
10	11	Lìm Văn Tứ	UBND xã Tà Hừa	72,5	72,5	72,5	
11	12	Lò Văn Cường	UBND xã Mường Kim	75	75	75	
12	131	Phạm Văn Thắng	Phòng Tư pháp Than Uyên	80	80	80	
13	132	Lê Trung Dũng	Phòng Tư pháp Than Uyên	82,5	82,5	82,5	
14	133	Vùi Văn Rin	UBND xã Tà Mung	75	75	75	
II. HUYỆN NẬM NHÙN							
1	13	Lò Thị Nga	UBND xã Nậm Hàng	75	75	75	
2	14	Lâm Hồng Ngọc	UBND xã Pú Dao	75	75	75	
3	15	Khoàng Thị Hẹ	UBND xã Nậm Manh	77,5	77,5	77,5	

4	16	Lù Văn Nhiệm	UBND xã Lê Lợi	65	65	65	
5	18	Hàng Thị Tênh	UBND xã Nậm Ban	67,5	67,5	67,5	
6	19	Sin Thị Bình	UBND xã Trung Chải	62,5	62,5	62,5	
7	20	Mùa A Khoa	UBND xã Nậm Pì	77,5	77,5	77,5	
8	21	Lò Văn Duy	UBND xã Mường Mô	65	65	65	
9	22	Tòng Thị Chung	UBND xã Nậm Chà	65	65	65	
10	118	Pờ Lòng Tư	UBND xã Hua Bum	67,5	67,5	67,5	
11	119	Ngôn Văn Toàn	UBND xã Trung Chải	77,5	77,5	77,5	
12	120	Lò Thị Thịnh	UBND thị trấn- Nậm Nhùn	75	75	75	
13	128	Lò Thị Kiều	Phòng Tư pháp Nậm Nhùn	87,5	87,5	87,5	
14	129	Ngô Thị Trang	Phòng Tư pháp Nậm Nhùn	82,5	82,5	82,5	

III. HUYỆN TÂN UYÊN

1	24	Tòng Thị Trây	UBND thị trấn	67,5	67,5	67,5	
2	25	Nguyễn Đức Kỳ	UBND xã Phúc Khoa	67	67	67	
3	26	Nguyễn Quang Hoàn	UBND xã Mường Khoa	75	75	75	
4	27	Nguyễn Thị Liên	UBND xã Thân Thuộc	80	80	80	
5	29	Đỗ Thị Yến	UBND xã Nậm Cắn	77,5	77,5	77,5	
6	30	Tòng Văn Hải	UBND xã Nậm Sỏ	75	75	75	
7	31	Hà Văn Anh	UBND xã Tà Mít	80	80	80	
8	32	Tòng Văn Toàn	UBND xã Pắc Ta	72,5	72,5	72,5	
9	33	Giàng A Thào	UBND xã Hồ Mít	80	80	80	

IV. HUYỆN TAM ĐƯỜNG

1	34	Hù Thị Thoa	UBND thị trấn	90	90	90	
2	35	Đỗ Thị Hué	UBND xã Bình Lư	90	90	90	
3	36	Vũ Thị Tám	UBND xã Bán Bo	87,5	87,5	87,5	
4	37	Nguyễn Tiến Hoàn	UBND xã Nà Tăm	87,5	87,5	87,5	

5	38	Lưu Thị Lan Hương	UBND xã Giang Ma	77,5	77,5	77,5	
6	39	Vàng A Cang	UBND xã Khun Há	72,5	72,5	72,5	
7	40	Tao Văn Ẽn	UBND xã Bản Hon	65	65	65	
8	41	Lò Văn Minh	UBND xã Bản Giang	70	70	70	
9	42	Sin Páo Hồ	UBND xã Tả Lềng	70	70	70	
10	43	Nguyễn Thị Thảo	UBND xã Thèn Sin	77,5	77,5	77,5	
11	44	Sùng A Hồ	UBND xã Sùng Phài	82,5	82,5	82,5	
12	45	Vàng A Nhà	UBND xã Nùng Năng	77,5	77,5	77,5	
13	46	Vũ Đình Luận	UBND xã Sơn Bình	80	80	80	
14	47	Nguyễn Văn Thành	UBND xã Hồ Thầu	82,5	82,5	82,5	
15	113	Lê Trọng Chiến	Phòng Tư pháp huyện Tam Đường	82,5	82,5	82,5	
16	114	Hoàng Ngọc Thái	Phòng Tư pháp huyện Tam Đường	82,5	82,5	82,5	
17		Vũ Thị Vân	UBND thị trấn				Bỏ thi
18		Lò Thị Nhu	UBND xã Bình Lư				Bỏ thi
19		Phạm Thị Duyên	UBND xã Bản Bo				Bỏ thi
20		Lò Văn Hặc	UBND xã Nà Tăm				Bỏ thi
21		Quảng Văn Vịnh	UBND xã Sơn Bình				Bỏ thi
22		Nguyễn Thị Thu Trang	UBND xã Hồ Thầu				Bỏ thi
23		Phản A Dao	UBND xã Giang Ma				Bỏ thi
24		Phạm Thị Huyền	UBND xã Bản Giang				Bỏ thi
25		Hàng A Chờ	UBND xã Tả Lềng				Bỏ thi
26		Giàng A Xi	UBND xã Thèn Sin				Bỏ thi
V. THÀNH PHỐ LAI CHÂU							
1	48	Mai Thị Lan Anh	UBND phường Đoàn Kết	77,5	77,5	77,5	
2	49	Nguyễn Quỳnh Giang	UBND phường Đông Phong	80	80	80	
3	51	Vì Kim Ngọc	UBND phường Quyết Tiến	85	85	85	

4	52	Lý Thị Dung	UBND phường Quyết Thắng	87,5	87,5	87,5	
5	53	Bùi Thị Hồng	UBND xã San Thàng	87,5	87,5	87,5	
6	54	Lê Thị Ngoan	UBND xã Nậm Lông	80	80	80	
7	110	Trần Văn Huy	Phòng Tư pháp thành phố	72,5	72,5	72,5	
8	111	Hồ Thị Thu Thủy	Phòng Tư pháp thành phố	77,5	77,5	77,5	
9	112	Ngô Thị Thắm	Phòng Tư pháp thành phố	85	85	85	
10	121	Lường Thu Thảo	UBND phường Tân Phong	90	90	90	

VI. HUYỆN PHONG THỎ

1	55	Nguyễn Thị Trang	UBND xã Ma Ly Pho	85	85	85	
2	56	Bàn Văn Tiến	UBND xã Sì Lở Lầu	75	75	75	
3	57	Phản Lao Lụ	UBND xã Vàng Ma Chải	72,5	72,5	72,5	
4	58	Hà Văn Tuấn	UBND xã Mỏ Sì San	72,5	72,5	72,5	
5	59	Lý Xuân Hình	UBND xã Mỏ Sì San	87,5	87,5	87,5	
6	60	Lường Văn Hiếu	UBND xã Ma Ly Chải	80	80	80	
7	61	Lò Thị Khuýn	UBND xã Đào San	80	80	80	
8	62	Lầu A Sùng	UBND xã Mù Sang	70	70	70	
9	63	Đồng Thanh Vươn	UBND xã Pa Vây Sừ	92,5	92,5	92,5	
10	64	Lý Quốc Huy	UBND xã Bản Lang	85	85	85	
11	65	Tao Khơi Nghiệp	UBND xã Khổng Lào	92,5	92,5	92,5	
12	66	Đồng Thị Vương	UBND xã Mường So	87,5	87,5	87,5	
13	67	Tần Xa Ngọc	UBND xã Hoang Thèn	82,5	82,5	82,5	
14	68	Lò Văn Dinh	UBND xã Nậm Xe	62,5	62,5	62,5	
15	69	Đoàn Thị Hạnh	UBND xã Làn Nhi Thàng	82,5	82,5	82,5	
16	70	Mai Văn Chính	UBND xã Sin Suối Hồ	67,5	67,5	67,5	
17	71	Giàng Mỹ Ky	UBND xã Huổi Luông	70	70	70	
18	72	Lường Thị Hoài	UBND thị trấn	55	55	55	

19	109	Vũ Thị Oanh	Phòng Tư pháp huyện Phong Thổ	77,5	77,5	77,5	
VII. MƯỜNG TÈ							
1	73	Pờ Xè Pa	UBND thị trấn	72,5	72,5	72,5	
2	74	Đao Văn Cường	UBND xã Bum Nưa	52,5	52,5	52,5	
3	75	Đao Văn Giáp	UBND xã Vàng San	62,5	62,5	62,5	
4	76	Lò Hà Xó	UBND xã Pa Vệ Sủ	65	65	65	
5	77	Lý Lý Xó	UBND xã Ka Hồ	65	65	65	
6	78	Pờ Hừ Chừ	UBND xã Bum Tở	65	65	65	
7	81	Lò Văn Thiển	UBND xã Mường Tè	82,5	82,5	82,5	
8	82	Lý Văn Đông	UBND xã Pa Ủ	67,5	67,5	67,5	
9	83	Chu Ché Lòng	UBND xã Mù Cà	65	65	65	
10	84	Lý Phí Tư	UBND xã Ka Lăng	82,5	82,5	82,5	
11	85	Lý Pé Chừ	UBND xã Tá Bạ	60	60	60	
12	86	Lù Xe Pư	UBND xã Thum Lùm	80	80	80	
13	115	Pờ Minh Thu	Phòng Tư pháp huyện Mường Tè	80	80	80	
14	116	Vàng Văn Bình	Phòng Tư pháp huyện Mường Tè	72,5	72,5	72,5	
VIII. HUYỆN SÌN HỒ							
1	87	Tao Văn Dọt	UBND xã Nậm Tăm	75	75	75	
2	89	Giàng A Kỳ	UBND xã Làng Mô	57,5	57,5	57,5	
3	90	Lò Văn Vụ	UBND xã Lùng Thàng	62,5	62,5	62,5	
4	91	Dương Văn Bình	UBND xã Pa Khóa	77,5	77,5	77,5	
5	93	Tần A San	UBND xã Tá Phìn	72,5	72,5	72,5	
6	94	Khà Thị Xuyên	UBND xã Phăng Sô Lin	67,5	67,5	67,5	
7	95	Tần A Khao	UBND xã Căn Co	62,5	62,5	62,5	
8	96	Tồng Văn Thư	UBND xã Phu Sam Cáp	70	70	70	
9	97	Sìn Thị Thu	UBND xã Pa Tàn	70	70	70	

10	98	Phan Quốc Hoàn	UBND xã Phìn Hồ	65	65	65	
11	99	Cao Thị Hương	UBND xã Sà Đề Phìn	72,5	72,5	72,5	
12	101	Lò Văn Chứa	UBND xã Nậm Quảy	75	75	75	
13	102	Lù Văn Pán	UBND xã Nậm Hăn	77,5	77,5	77,5	
14	103	Thào A Ly	UBND xã Tả Ngáo	72,5	72,5	72,5	
15	105	Quàng Văn Inh	UBND xã Nậm Cha	55	55	55	
16	106	Lù Thị Điệp	UBND xã Nậm Mạ	67,5	67,5	67,5	
17	107	Lò Văn Điển	UBND xã Noong Hèo	70	70	70	
18	122	Thào A Chô	UBND xã Hồng Thu-Sìn Hồ	57,5	57,5	57,5	
19	123	Hà Văn Nhất	UBND xã Chăn Nưa-Sìn Hồ	72,5	72,5	72,5	
20	124	Tòng Thị Hương	UBND xã Pa Khóa-Sìn Hồ	75	75	75	
21	125	Thào Mai Biên	UBND xã Ma Quai-Sìn Hồ	60	60	60	
22	126	Phạm Thùy Dương	UBND thị trấn-Sìn Hồ	75	75	75	
23	127	Chèo Mỹ Quan	UBND xã Phăng Sô Lin-Sìn Hồ	77,5	77,5	77,5	
24		Trần Văn Tuyển	Phòng Tư pháp Sìn Hồ				Bỏ thi
25		Dương Thanh Lam	Phòng Tư pháp Sìn Hồ				Bỏ thi

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở;
- Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, VP.



GIÁM ĐỐC

Lê Thanh Hải